TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DUY XUYÊN
TỈNH QUẢNG NAM
Bản án số: 84/2024/HS-ST
Ngày 21.9.2024.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN

Thµnh phÇn Héi ®ång xÐt xö s¬ thÈm gåm cã:

ThÈm ph¸n - Chñ täa phiªn tßa: ¤ng **Trần Mai Hùng**

Các hội thẩm nhân dân: + Ông Nguyễn Chí Thanh

+ Ông Ngô Tình

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Thanh Thảo**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa:* Bà **Lương Thị Sinh** - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 75/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2023/QĐXXST-HS ngày 11/9/2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn R, sinh ngày 14 tháng 12 năm 1990, tại: Duy Xuyên, Quảng Nam ; Nơi đăng ký NKTT và chổ ở hiện nay : Thôn An Lạc, xã Duy Thành, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam ; Giới tính: Nam;Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe ; Con ông Nguyễn Chín (1966) và bà Đinh Thị Rê (sinh năm 1970); Vợ là Dương Hạnh Dung (sinh năm 1991), có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không ; Nhân thân: ngày 14/10/2021, bị Công an huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Đánh bạc". Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 6.7.2024 đến ngày 6.8.2024 thay đổi biện pháp ngăn chặn cho ' Bảo lĩnh'. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn *"BNo lĩnh"*. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

Anh **Nguyễn Ngọc T**, sinh năm 2006.

Trú tai: Thôn 5, xã Tiên Kỳ, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh **Nguyễn Ngọc T**, sinh năm 2001.

Trú tai: Thôn 5, xã Tiên Kỳ, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam.

(Tại phiên tòa có mặt bị cáo. Người bị hại có mặt, anh Tuấn có đơn xinvắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Vào khoảng 07h30’ ngày 19/01/2024, Nguyễn Văn R điều khiển xe ba bánh có gắn BKS 61L7-3925 lưu hành trên Quốc lộ 1 theo hướng Tam Kỳ - Đà Nẵng để chở cát đến xã Quế Xuân 1, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam. Khi đến đoạn Km 957+940 quốc lộ 1, thuộc khối phố Long Xuyên 1, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, cách ngã rẽ vào hướng đường qua cầu Trị Yên cũ khoảng 10 mét, Rin dừng xe quan sát. Sau khi quan sát trước sau không có phương tiện nào, Rin bật đèn xi - nhan chuyển hướng rẽ trái từ đường Quốc lộ 1 để vào đường Đồng khởi với tốc độ khoảng 10km/h. Khi xe do Rin điều khiển đi vào giữa làn đường bên trái (đoạn gần vào đường nối giữa quốc lộ 1 và đường Đồng Khởi - quốc lộ 1 cũ), thì lúc này, xe mô tô BKS 92F1-476.51 (xe này của ông Nguyễn Ngọc Tuấn –sinh năm 2001, trú tại: thôn 5, xã Tiên Thọ, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam) do Nguyễn Ngọc T *(sinh năm: 2006, trú thôn 5, xã Tiên Thọ, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam)* điều khiển trên quốc lộ 1 theo hướng ngược lại (Đà Nẵng –Tam Kỳ) chạy đến va chạm vào góc thùng xe phía trước bên phải của xe do Rin điều khiển làm xe mô tô và Tú ngã xuống đường. Ngay đó, Rin đạp thắng xe dừng lại, cùng người dân đưa Tú đi cấp cứu tại bệnh viện Tâm Trí (Nam Phước), sau chuyển bệnh viện Đà Nẵng để điều trị. Đến ngày 04/3/2024 thì Tú xuất viện.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Hiện trường của đoạn đường nơi xảy ra tai nạn ngay vị trí nút giao giữa đường Quốc lộ 1 với đoạn đường nối đường Đồng Khởi (Quốc lộ 1 cũ). Tiến hành khám nghiệm hiện trường theo hướng từ Bắc sang Nam, toàn bộ hiện trường nằm bên phải đường Quốc lộ 1 theo chiều Đà Nẵng – Tam Kỳ. Chọn vạch kẻ giữa đường (vạch kẻ không liền nét, màu trắng phần đường hướng Đà Nẵng – Tam Kỳ làm mép chuẩn). Chọn trụ cột đèn có ký hiệu CS02 trên mép ngoài Đảo giao thông làm mốc cố định.

+ (1) xe moto BKS: 92F1-476.51 nằm ngã nghiêng qua tay lái bên phải trên mặt đường, đầu xe quay về hướng đi Tam Kỳ hơi chếch hướng Tây Nam, đuôi xe quay hướng đi Đà Nẵng chếch hướng Đông Bắc. Tâm trục bánh trước của xe đo về hướng Tây cách mép chuẩn là 0,25m, đến tim đường Quốc lộ 1 là 3,67m.

+ (2) Xe ba gác (loại xe ba bánh) đỗ trên mặt đường, đầu xe quay về hướng Tây (hướng mép giao nhau với đoạn đường nối đường Đồng Khởi, đuôi xe quay về hướng Đông (tim đường Quốc lộ 1). Tâm trục bánh trước của xe đo về hướng Nam đoạn đường giao nhu nối với đường Quốc lộ 1 là 5m, từ điểm này đo đến vật mốc là 12,1m. Tâm trục bánh trước của be ba gác đo về hướng Đông đến mép chuẩn là 0,85m. Tâm trục bánh trước xe lôi đo đến tâm trục bánh bánh trước xe moto 92F1-476.51 là 1,05m.

+ (3) Dấu vết chất dịch màu đỏ nghi máu trên mặt đường diện (0,93x1,05)m. Tâm vết về hướng Đông đo đến mép chuẩn là 20cm và đến tâm trục bánh sau xe moto 92F1-476.51 là 1m.

Tại bản cáo trạng số 76/CT-VKS ngày 26 tháng 8 năm 2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn R về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố tại cáo trạng số 76/CT-VKS ngày 28 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Văn R về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Rin mức án từ 12 đến 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong cho người bị hại, người bị hại tại phiên tòa không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị HĐXX không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 bLHS và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước xe ba bánh mang BKS: 61L7-3925 của Nguyễn Văn R

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với những tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và bản cáo trạng của Viện kiểm sát. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo ở mức thấp nhất.

Người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và mức hình phạt là án treo mức thấp nhất của đại diện VKS đã luận tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tố tụng:* Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Duy Xuyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Theo kết quả tranh tụng tại phiên tòa và toàn bộ chứng cứ có trong hồ sơ vụ án xác định được: Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 19/01/2024, Nguyễn Văn R chưa có giấy phép lại xe hạng A3, điều khiển xe môtô ba bánh có gắn biển kiểm soát 61L7-3925 lưu hành trên đường quốc lộ 1 theo hướng Tam Kỳ – Đà Nẵng. Khi đến Km 957 + 940, thuộc khối phố Long Xuyên 1, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, do quan sát kém, chuyển hướng xe không đảm bảo an toàn nên xe do Nguyễn Văn R điều khiển va chạm với xe mô 92F1-476.51 do Nguyễn Ngọc T

điều khiển bên phần đường bên phải hướng Đà Nẵng – Tam Kỳ. Tại bản Giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 310/KLTTCT-TTPY của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam đối với thương tích của anh Nguyễn Ngọc T, kết luận: Tỷ lệ thương tích của anh Nguyễn Ngọc T tại thời điểm giám định là 73%. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Văn R phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng số 76/CT-VKS ngày 26 tháng 8 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Xe ba bánh là nguồn nguy hiểm cao độ và Luật giao thông đường bộ quy định nghiêm cấm các hành vi khi đưa các phương tiện trên tham gia giao thông khi không đảm bảo các điều kiện. Bị cáo Rin là người có đầy đủ khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi của mình. Tuy nhiên, khi tham gia giao thông bị cáo không tuân thủ quy tắc an toàn giao thông đường bộ và không đảm bảo các quy định khi người tham gia giao thông phải có giấy phép lái xe đối với phương tiện mình vận hành. Khi muốn chuyển hướng, người điều khiển phương tiện phải giảm tốc độ và có tín hiệu báo hướng rẽ. Trong khi chuyển hướng, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải nhường quyền đi trước cho người đi bộ, người đi xe đạp đang đi trên phần đường dành riêng cho họ, nhường đường cho các xe đi ngược chiều và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác, nên vi phạm theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ đẻ xảy ra va chạm với xe mô tô 92F1-476.51 do Nguyễn Ngọc T điều khiển bên phần đường bên phải hướng Đà Nẵng – Tam Kỳ làm anh Tú bị tổn thương cơ thể 73%. Hành vi của bị cáo đã gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn giao thông tại địa phương nên cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội và hậu quả mà bị cáo đã gây ra thì mới có tính giáo dục riêng, phòng ngừa chung.

Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo đã đến xin lỗi người bị hại và tự nguyện bồi thường cho người bị hại số tiền 20.000.000 đồng; người bị hại có đơn bãi nại và đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt. Bản thân bị cáo có có hoàn cảnh khó khăn, đồng thời có ba ruột và ông nội là người có công trong sự nghiệp giải phóng dân tộc. Hơn nữa sau khi gây ra tai nạn cho người bị hại, bị cáo đã tích cực đưa người bị hại đi cấp cứu để chữa trị thương tích kịp thời. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 nên cần xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình thể hiện sự

khoan hồng của pháp luật. Hơn nữa trong vụ tai nạn này phía người bị hại cũng có một phần lỗi khi sử dụng phương tiện tham gia gia thông chạy tốc độ vượt mức cho phép khi tham gia lưu thông trong nội thị, không có giấy phéplái xe. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cần áp dụng Điều 54 khi xử lý việc lượng hình cho bị cáo, áp dụng biện pháp tù treo cho bị cáo cũng đã đảm bảo tính răn đe đối với bị cáo và có tác dụng phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] *Về trách nhiệm dân sự:* Bị cáo đã bồi thường xong và người bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với thiệt hại của 01 xe máy, đã được sữa chữa và chủ sở hữu anh Tuấn không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] *Về xử lý vật chứng:* Trong quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Duy Xuyên đã thu giữ : 01 (một) xe ba bánh mang BKS: 61L7-3925 của Nguyễn Văn R; 01 (một) xe môtô mang BKS: 92F1-476.51 của ông Nguyễn Ngọc Tuấn.

Cơ quan điều tra đã chuyển 01 (một) xe môtô mang BKS: 92F1-476.51 đến Phòng Cảnh sát giao thông (PC08) Công an tỉnh Quảng Nam để xử lý theo quy định và trả lại cho anh Nguyễn Ngọc Tuấn là chủ sở hữu hợp pháp. Đối với xe ba bánh là phương tiện gây tai nạn nhưng hiện nay theo qui định không cho tham gia giao thông vì không đảm bảo các tiêu chuẩn về an toàn kỷ thuật theo qui định của pháp luật. Nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với Nguyễn Ngọc Tuấn, Tuấn không biết việc Nguyễn Ngọc T (chưa có giấy phép lái xe theo quy định) tự ý điều khiển xe mô tô 92F1- 476.51 của Tuấn để lưu thông, do đó, Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Tuấn về tội *"Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ"*.

Đối với Nguyễn Ngọc T, Tú điều khiển xe mô tô 92F1- 476.51 tham gia giao thông không có giấy phép lái xe theo quy định. Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền xử lý hành chính theo quy định.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí tòa án;

[7] Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn R phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017)

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn R 15 *(Mười lăm)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 21.9.2024.

Giao bị cáo Nguyễn Văn R cho Ủy ban nhân xã Duy Thành huyện Duy Xuyên để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 tuyên: Trả lại cho bị cáo với 01 (một) giấy phép lái xe hạng C mang tên Nguyễn Văn R. Tịch thu, xử lý phế liệu xe ba bánh có BKS: 61L7-3925 sung vào ngân sách nhà nước.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn R phải chịu 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (21/9/2024).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận**:*
- Các cơ quan tiến hành tố tụng
- Những người tham gia tố tụng
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa